

Đà Nẵng, ngày 19 tháng 6 năm 2019

**QUY CHẾ
BẦU CỬ HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT
NHIỆM KỲ 2019-2023**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng (Cảng Đà Nẵng) được ĐHCĐ thường niên năm 2019 thông qua;

Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Cảng Đà Nẵng quy định Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát (BKS) nhiệm kỳ 2019-2023, như sau:

Điều 1. Nguyên tắc bầu cử.

1.1. Bầu cử đúng Luật, đúng Điều lệ, đảm bảo dân chủ và quyền lợi hợp pháp của tất cả cổ đông.

1.2. Bầu cử công khai bằng hình thức bỏ phiếu kín.

1.3. Mỗi cổ phần phổ thông có một phiếu biểu quyết. Quyền bầu cử, kết quả bầu cử, biểu quyết tính theo số cổ phần sở hữu và được ủy quyền.

Điều 2. Đối tượng thực hiện Bầu cử.

Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết và đại diện theo ủy quyền của cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết có mặt tại Đại hội. (Theo danh sách cổ đông chốt ngày 10/4/2019 theo Danh sách Tổng hợp người sở hữu chứng khoán số V721/2019-CDN/VSD-ĐK do Trung tâm lưu ký chứng khoán Việt Nam cấp ngày 12/4/2019)

Điều 3. Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên Ban kiểm soát.

3.1. Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Hội đồng Quản trị: Theo quy định tại Điều 34 Điều lệ Cảng Đà Nẵng

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 20% đến dưới 30% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 30% đến dưới 40% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 40% đến dưới 50% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 50% đến dưới 60% được đề cử tối đa năm (05) ứng viên; từ 60% đến dưới 70% được đề cử tối đa sáu (06) ứng viên; từ 70% đến

80% được đề cử tối đa bảy (07) ứng viên; và từ 80% đến dưới 90% được đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng ứng viên Hội đồng quản trị thông qua đề cử và ứng cử vẫn không đủ số lượng cần thiết, Hội đồng quản trị đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Thủ tục Hội đồng quản trị đương nhiệm giới thiệu ứng viên Hội đồng quản trị phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

3.2. Điều kiện đề cử và ứng cử thành viên Ban kiểm soát:

Theo quy định Điều 49 Điều lệ Công ty Đà Nẵng quy định:

Các cổ đông nắm giữ cổ phần phổ thông trong thời hạn liên tục ít nhất sáu (06) tháng có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên Hội đồng quản trị. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ từ 10% đến dưới 30% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên; từ 30% đến dưới 50% được đề cử tối đa hai (02) ứng viên; từ 50% đến dưới 70% được đề cử tối đa ba (03) ứng viên; từ 70% đến dưới 90% được đề cử tối đa bốn (04) ứng viên; từ 90% trở lên được đề cử tối đa năm (05) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên Ban kiểm soát thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, Ban kiểm soát đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị công ty. Cơ chế Ban kiểm soát đương nhiệm đề cử ứng viên Ban kiểm soát phải được công bố rõ ràng và phải được Đại hội đồng cổ đông thông qua trước khi tiến hành đề cử.

3.3. Hồ sơ ứng cử theo mẫu của Ban tổ chức Đại hội, gồm có Đơn xin ứng cử hoặc đề cử tham gia HĐQT/BKS theo mẫu và các thông tin liên quan bao gồm các nội dung tối thiểu sau:

- a) Họ tên, ngày, tháng, năm sinh;
- b) Trình độ học vấn;
- c) Trình độ chuyên môn;
- d) Quá trình công tác;
- đ) Các công ty mà ứng viên đang nắm giữ chức vụ thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên và các chức danh quản lý khác;
- e) Báo cáo đánh giá về đóng góp của ứng viên cho Công ty, trong trường hợp ứng viên đó hiện đang là thành viên Hội đồng quản trị/Kiểm soát viên của Công ty;
- g) Các lợi ích có liên quan tới Công ty (nếu có);
- h) Họ, tên của cổ đông hoặc nhóm cổ đông đề cử ứng viên đó (nếu có);
- i) Các thông tin khác (nếu có).

3.4. Dựa trên hồ sơ đề cử hoặc ứng cử của các cổ đông, nhóm cổ đông, Ban tổ chức Đại hội lập danh sách các ứng cử viên đáp ứng đủ tiêu chuẩn tại Điều 3 và Điều 4 Quy chế này và trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Điều 4. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên Hội đồng Quản trị:

4.1. Số lượng thành viên Hội đồng Quản trị nhiệm kỳ 2019 - 2023: 07 thành viên.

4.2. Thành viên Hội đồng Quản trị phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên Hội đồng Quản trị theo Điều 151 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 5. Số lượng và tiêu chuẩn thành viên BKS:

5.1. Số lượng thành viên BKS nhiệm kỳ 2019 - 2023: 03 thành viên.

5.2. Thành viên Ban Kiểm soát phải thỏa mãn các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên BKS theo Điều 164 Luật Doanh nghiệp và Điều lệ công ty.

Điều 6. Phương thức bầu cử:

Việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên BKS phải thực hiện theo phương thức bầu dồn phiếu, theo đó mỗi cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị, BKS và cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên (theo Điều 144 khoản 3 Luật Doanh nghiệp).

Điều 7. Quy định về phiếu bầu:

7.1. Mỗi cổ đông được phát hai phiếu bầu: Một phiếu bầu cho Hội đồng quản trị (Phiếu màu xanh), và Một phiếu bầu cho Ban kiểm soát (phiếu màu hồng)

7.2 Phiếu bầu hợp lệ: là phiếu in sẵn, do Ban tổ chức Đại hội phát ra có đóng dấu “Công ty Cổ phần Cảng Đà Nẵng”. Trên mỗi lá phiếu có mã số cổ đông, tổng số cổ phần (sở hữu và được ủy quyền) và tổng số phiếu bầu đã được nhân tương ứng với số thành viên được bầu của Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát.

7.3. Phiếu bầu không hợp lệ là:

- Phiếu không phải do Ban tổ chức phát ra theo quy định;
- Phiếu không bầu ai (phiếu trắng);
- Phiếu có tên người bầu ghi trên phiếu bị gạch xoá, sửa chữa, ghi thêm hoặc ghi tên không đúng, không thuộc danh sách ứng cử viên đã được ĐHĐCĐ thống nhất thông qua trước khi tiến hành bỏ phiếu;
- Phiếu bầu quá số lượng thành viên Hội đồng Quản trị và Ban kiểm soát do ĐHĐCĐ 2019 thông qua;
- Phiếu có tổng số quyền biểu quyết cho những ứng cử viên của cổ đông vượt quá tổng số phiếu biểu quyết của cổ đông đó sở hữu hoặc được ủy quyền.

Điều 8. Bỏ phiếu:

8.1. Mỗi cổ đông tiến hành chọn ứng cử viên bằng cách ghi số điểm biểu quyết của mình cho từng ứng cử viên mình chọn sao cho tổng cộng số điểm quyền biểu quyết cho tất cả ứng viên mà cổ đông chọn bằng hoặc nhỏ hơn với tổng điểm quyền biểu quyết của cổ đông. Cổ đông có thể dồn hết số điểm cho 1 ứng cử viên hoặc chia ra cho một số ứng cử viên.

Trong trường hợp muốn sửa đổi số điểm biểu quyết của mình, cổ đông phải gạch bỏ đề ngang lên số điểm biểu quyết đã ghi sai, ký tên ngay bên cạnh chỗ đã gạch bỏ và ghi lại số điểm biểu quyết đúng.

8.2. Trong trường hợp ủy quyền hợp lệ (có giấy ủy quyền), người được ủy quyền vẫn có đầy đủ quyền biểu quyết.

Điều 9: Kiểm phiếu

9.1. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cổ đông.

9.2. Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi có hiệu lệnh của Chủ tọa Đại hội và kết thúc khi cổ đông cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu.

9.3. Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm phiếu ngay khi cuộc bỏ phiếu kết thúc.

9.4. Ban kiểm phiếu phải kiểm tra tính hợp lệ của từng lá phiếu, kiểm tra lần lượt từng lá phiếu và ghi lại kết quả.

9.5. Sau khi kiểm phiếu xong, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kiểm phiếu. Nội dung biên bản kiểm phiếu bao gồm: Tổng số cổ đông tham gia dự họp, tổng số cổ đông tham gia bỏ phiếu, số và tỉ lệ phiếu hợp lệ, phiếu không hợp lệ; số và tỉ lệ quyền biểu quyết cho từng ứng cử viên vào Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát.

9.6. Toàn bộ lá phiếu kiểm xong phải được niêm phong và lưu tại Công ty.

Điều 10. Quy định người trúng cử vào Hội đồng Quản trị và BKS.

10.1. Người trúng cử thành viên Hội đồng Quản trị và thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số thành viên quy định tại Quy chế này.

10.2. Trường hợp có những ứng cử viên đạt số phiếu bầu ngang nhau cho thành viên cuối cùng thì ứng cử viên nào sở hữu cổ phần nhiều hơn hoặc đại diện sở hữu nhiều cổ phần nhiều hơn sẽ là người trúng cử; trong trường hợp cả hai ứng cử viên không sở hữu cổ phần thì Đại hội sẽ tiến hành bầu lại trong số các ứng cử viên có số phiếu bầu ngang nhau và bầu theo hình thức bầu dồn phiếu.

Điều 11. Ban kiểm phiếu và trách nhiệm của Ban kiểm phiếu:

11.1. Ban kiểm phiếu do Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội thông qua.

11.2. Ban kiểm phiếu có trách nhiệm thông qua Quy chế bầu cử; Giới thiệu phiếu và phát phiếu bầu; Kiểm tra kết quả bầu cử một cách khách quan, chính xác và lập biên

bản kiểm phiếu và công bố kết quả kiểm phiếu, kết quả bầu cử trước Đại hội.

Thành viên Ban kiểm phiếu không được có tên trong danh sách đề cử, ứng cử thành viên HĐQT, Ban kiểm soát.

11.3. Ban kiểm phiếu phải cam kết và chịu trách nhiệm về tính chính xác của kết quả bầu cử.

Điều 12. Giải quyết khiếu nại:

12.1. Các thắc mắc, khiếu nại về công tác bầu cử (nếu có) sẽ do Chủ tọa Đại hội đồng cổ đông giải quyết.

12.2. Mỗi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan về công tác bầu cử, nếu xét thấy có dấu hiệu vi phạm quy định của Luật và Điều lệ Công ty.

Điều 13. Hiệu lực thi hành:

Quy chế này gồm có 13 Điều và có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019 thông qua./.

Nơi nhận:

- ĐHCĐ;
- HĐQT, BKS;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH



Trần Lê Tuấn



PHỤ LỤC HƯỚNG DẪN PHƯƠNG THỨC BẦU ĐÒN PHIẾU BẦU HĐQT VÀ BKS NHIỆM KỲ 2019-2023

1. Qui định về việc bầu đòn phiếu:

- Theo quy định tại Điều 30, Điều lệ Công ty: Trường hợp Điều lệ công ty không quy định khác, việc biểu quyết bầu thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát phải thực hiện theo phương thức bầu đòn phiếu, theo đó mỗi cổ đòng có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu nhân với số thành viên đòng bầu của Hội đồng quản trị hoặc Ban kiểm soát và cổ đòng có quyền đòn hết hoặc một phần tổng số phiếu bầu của mình cho một hoặc một số ứng cử viên.

- Số lượng ứng cử viên đòng bầu trong mỗi phiếu bầu không đòng vượt quá số lượng tối đa đòng phép bầu.

2. Cách thức bầu:

a. Xác định tổng số quyền bầu cử của một cổ đòng (hoặc đại diện cổ đòng).

Tổng số quyền bầu cử của một cổ đòng (hoặc đại diện cổ đòng) đòng xác định như sau:

$$\boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số quyền bầu} \\ \text{cử} \end{array}} = \boxed{\begin{array}{c} \text{Tổng số cổ phần nắm} \\ \text{giữ hoặc đại diện} \end{array}} * \boxed{\begin{array}{c} \text{Số thành viên đòng} \\ \text{bầu} \end{array}}$$

Ví dụ: Số lượng thành viên bầu vào HĐQT là 5 người, vào BKS là 3 người. Ông X là người nắm giữ 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết. Như vậy, quyền bầu cử HĐQT của ông X là $(1.000 * 5) = 5.000$ phiếu và quyền bầu cử BKS là $(1.000 * 3) = 3.000$ phiếu.

b. Cách thức bỏ phiếu:

Thực chất việc bỏ phiếu là phân phối toàn bộ hoặc một phần trong tổng số quyền bầu cử của mình cho một hoặc một số các ứng cử viên, trong đó số lượng phân phối cho mỗi ứng cử viên có thể khác nhau, tùy thuộc vào sự tín nhiệm đối với ứng cử viên đó.

Theo ví dụ trên, khi bầu HĐQT, ông X có thể chia tổng số quyền bầu cử của mình là 5.000 phiếu cho các ứng cử viên chẳng hạn như sau:

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	500
2	Nguyễn Văn B	1.000
3	Nguyễn Văn C	2.000
4	Nguyễn Văn D	
5	Nguyễn Văn E	1.500

Hoặc ông X có thể bầu dồn toàn bộ số phiếu của mình cho một ứng viên

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	5.000
2	Nguyễn Văn B	
3	Nguyễn Văn C	
4	Nguyễn Văn D	
5	Nguyễn Văn E	

Hoặc ông X có thể chia đều số phiếu của mình cho một số ứng viên nhưng không được vượt quá số lượng ứng viên cần bầu.

Số TT	Họ và tên	Số phiếu bầu (cho từng ứng viên)
1	Nguyễn Văn A	1.000
2	Nguyễn Văn B	1.000
3	Nguyễn Văn C	1.000
4	Nguyễn Văn D	1.000
5	Nguyễn Văn E	1.000

Lưu ý:

- Ông X có thể sử dụng tất cả 5.000 phiếu để bầu cho 1 hoặc từ 2 đến 5 ứng cử viên; hoặc sử dụng ít hơn 5.000 phiếu để bầu cho các ứng cử viên, nhưng nếu dùng quá 5.000 phiếu thì phiếu bầu của ông sẽ là phiếu không hợp lệ.

- Trong mỗi phiếu bầu chỉ được bầu tối đa là 5 người

- Trong mỗi phiếu bầu có ghi rõ tổng số quyền bầu cử của cổ đông (đại diện cổ đông) là bao nhiêu phiếu, số này trên từng phiếu là khác nhau, tùy theo số cổ phần có quyền biểu quyết hiện đang nắm giữ hoặc đại diện, tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên không được vượt quá số này.